| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 190/2025/QĐCNTTLH | *Hải Phòng, ngày 11 tháng 11 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh T và chị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc công nhận thuận tình ly hôn ngày 30 tháng 9 năm 2025 của anh  T và chị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 10 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Anh  Tsinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường N, thành phố Hải Phòng và chị N sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường N, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh  T và chị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh  T và chị N thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên D sinh ngày 27 tháng 6 năm 2005 và L sinh ngày 27 tháng 5 năm 2008. Hiện nay con chung tên D đã thành niên và khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn anh  T trực tiếp nuôi con chung tên L sinh ngày 27 tháng 5 năm 2008 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T và chị N thống nhất để hai bên tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh T và chị N thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hoà giải;
- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Uỷ ban nhân dân phường N, thành phố Hải Phòng;
- Lưu Toà án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**